

Số: 116/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 138/2025/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Hà Nội), giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 2002.

Nơi đăng ký HKTT: Số 15/96 phố Phùng H, thị trấn Ph, huyện Đan Ph (Nay là xã Đan Ph), thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Cốc Th, xã Quảng O, thành phố Hà Nội

* *Bị đơn*: Anh Trần Đ, sinh năm 2000.

Nơi đăng ký HKTT: Số 15/96 phố Phùng H, thị trấn Ph, huyện Đan Ph (Nay là xã Đan Ph), thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số 12, ngõ 61 Nguyễn Thái H, xã Đan Ph, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy và anh Trần Đăng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Đ xác định có 01 con chung là cháu Trần Nguyễn Bảo H, sinh ngày 06/9/2021. Ly hôn chị Th và anh Đ thống nhất giao cháu Trần Nguyễn Bảo H cho chị Th nuôi dưỡng đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Chị Th không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi cháu H nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu H cho anh Đ đến khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Anh Đ được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp vào khối tài sản chung của gia đình vợ, chồng: Chị Th và anh Đ xác định không có.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010726 ngày 18/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội (Nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 8 - Hà Nội). Trả lại chị Th số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 8 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND xã Đan Phượng, TP. Hà Nội
(Số 13/2021, ngày 15/3/2021 tại thị trấn Phùng,
huyện Đan Phượng, TP. Hà Nội)
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu